

Số: 02/BC-KTKH

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 04 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO

Về việc thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ

Căn cứ Giấy phép kinh doanh số 3501741445 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thay đổi lần 04 ngày 09/7/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 23/4/2021;

Căn cứ vào tình hình kinh tế, chính sách quản lý của Nhà nước trong sản xuất và kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được Đại Hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt và Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP chấp thuận;

Căn cứ tình hình sản xuất thực tế năm 2021, phương hướng; kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty;

Ban Giám đốc Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất năm 2022 của Công ty như sau:

A. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021

I. Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, hỗ trợ của Tổng công ty trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đặc biệt là công tác pha chế xăng dầu tại các kho được thuận lợi;
- Hệ thống quản lý tích hợp của Công ty được duy trì hiệu lực, nâng cao năng lực quản lý điều hành Công ty;
- Công ty có Phòng hóa nghiệm đạt chuẩn Vilas, thực hiện đánh giá chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu cho nội bộ cũng như khách hàng bên ngoài;

- Đội ngũ CBCVN đủ năng lực; trình độ đáp ứng công việc được giao và những thay đổi trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Công ty nằm ở vị trí thuận lợi, gần các kho cảng xuất nhập hàng hóa như: PVGAS; PETEC thuận lợi trong công tác xuất nhập.

2. Khó khăn

- Nền kinh tế trong nước đã hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới nên chịu sự ảnh hưởng chung của nền kinh tế toàn cầu. Tổng công ty cũng như Phú Mỹ đang từng bước phải thay đổi để bắt kịp với những thay đổi của nền kinh tế;
 - Năm 2021, do đại dịch COVID-19 bùng phát mạnh khắp nơi trên thế giới và Việt Nam làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế toàn cầu, dẫn đến giá cả xăng dầu trên thế giới biến động liên tục.
 - Trong năm 2021 không có nguyên liệu Condensate Dinh Cố chạy tháp vì đường ống dẫn Condensate từ ngoài Giàn vào bờ của PVGAS gặp sự cố, phải tạm ngưng để sửa chữa và đến tháng 7/2021 mới khắc phục xong; đồng thời dịch bệnh covid 19 diễn biến phức tạp trong nước từ tháng 5/2021 đến nay, tác động tiêu cực đến mọi mặt của đời sống, sức tiêu thụ xăng dầu, khí đốt giảm dẫn đến việc đưa nguồn condensate Thiên Ưng nặng vào bờ của đối tác trong hợp đồng liên danh giảm, ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch gia công Condensate và pha chế xăng dầu của Phú Mỹ, trong năm qua PVOIL Phú Mỹ đã luôn chuẩn bị tốt trong tình trạng sẵn sàng vận hành tháp chung cất với 110% công suất nói trên.
- *Mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm gặp rất nhiều khó khăn do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và kéo dài, nhưng dưới sự đồng lòng; quyết tâm cao của Ban lãnh đạo và sự đoàn kết của toàn thể CBCNV, Công ty đã cố gắng thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 với tinh thần tiết kiệm (điều chỉnh kế hoạch sửa chữa bảo dưỡng ra các năm về sau, chỉ thực hiện một số hạng mục cần thiết, đàm phán nâng lãi suất phí trả chậm lên Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP, nhận gia công Condensate nhẹ,...); chống lãng phí nhằm bù đắp một phần những ảnh hưởng khách quan tác động trực tiếp đến hiệu quả hoạt động sản xuất của đơn vị trong năm cụ thể như sau:*

II. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021

TT	Chỉ Tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Sản lượng sản xuất	m ³	564.000	276.010	48,9%
1.1	Sản lượng Dinh Cố nhẹ	-	-	69.065	
1.2	Sản lượng chạy tháp (NCS/TU/DC)	-	186.000	832	0,4%
1.3	Pha chế xăng, dầu: A91/A95/E5/DO	-	378.000	206.113	54,5%

2	Doanh thu	Tỷ đồng	103,900	32,557	31,3%
3	Giá vốn	Tỷ đồng	80,714	43,712	54,2%
4	LN gộp	Tỷ đồng	23,186	(11,155)	
5	Chi phí quản lý DN	Tỷ đồng	19,343	16,226	83,9%
6	Thu nhập TC	Tỷ đồng	14,550	19,269	132,4%
7	Thu nhập khác	Tỷ đồng	-	0,177	
8	Chi phí khác	Tỷ đồng	0,600	0,024	3,9%
9	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17,793	(7,959)	
10	Thuế TNDN	Tỷ đồng	3,559		0,0%
11	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,234	(7,959)	
12	MSTS, duy tu sửa chữa	Tỷ đồng	31,100	5,701	18,3%
13	Lao động bình quân	Người	119	112	94,1%

1. Công tác sản xuất

- Trong năm Công ty đã thực hiện gia công cho Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP với tổng sản lượng thực hiện là 276.010 m³ đạt 48,9% kế hoạch, trong đó:

+ *Pha chế xăng A91/A95/E5 và DO: 206.113 m³ đạt 54,4% kế hoạch năm, trong năm thực hiện pha chế xăng A92/A95/E5/DO ở các địa điểm như Miền Đông, Nhà Bè, Đình Vũ, Thái Bình.*

+ *Sản lượng chạy tháp: 832 m³, đạt 0,4% kế hoạch năm do nguồn nguyên liệu trong năm không có.*

+ *Gia công Condensate Dinh Cố: 69.065 m³, sản lượng này phát sinh ngoài kế hoạch năm được duyệt.*

2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm thiết bị và duy tu sửa chữa

- **Công tác đầu tư xây dựng và mở rộng hoạt động kinh doanh**

+ Trong năm vẫn tiếp tục thực hiện các thủ tục pháp lý để đầu tư xây dựng tại vị trí mặt bằng của Công ty.

- **Công tác duy tu sửa chữa**

+ Thực hiện duy tu sửa chữa trong năm theo kế hoạch được duyệt với chi phí thực hiện là 1,5 tỷ đồng đạt 7% kế hoạch.

+ Công tác duy tu sửa chữa của Công ty chủ yếu do CBCNV của Công ty thực hiện.

- **Công tác mua sắm thiết bị**

+ Thực hiện mua sắm thiết bị trong năm theo kế hoạch được duyệt với chi phí thực hiện là 4,1 tỷ đồng đạt 58% kế hoạch.

3. Công tác tài chính

- Thực hiện tốt các quy định, quy chế về công tác tài chính. Đảm bảo các nguyên tắc, chế độ tài chính kế toán hiện hành theo đúng các quy định của Nhà nước.
- Cân đối và sử dụng vốn hiệu quả, không xảy ra tình trạng thất thoát vốn đầu tư.
- Doanh thu thực hiện: 32,6 tỷ đồng đạt 31,3% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế: lỗ 7,96 tỷ đồng.
- Giá thành sản xuất thực hiện trong năm là 212 đồng/lít, giảm 0,7% so với kế hoạch

4. Công tác tổ chức nhân sự, xây dựng hệ thống quản lý

- Lao động bình quân trong năm là 112 người đạt 94% kế hoạch.
- Thu nhập bình quân từ lương của người lao động là 11,9 triệu đồng/ng/tháng đạt 88% kế hoạch, tổng thu nhập là 15,3 tr đồng/ng/tháng đạt 90% kế hoạch.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho CBCNV (BHYT, BHXH, BHTN,..) theo đúng quy định của pháp luật và Thỏa ước lao động tập thể của Công ty.
- Duy trì tính hiệu lực Hệ thống quản lý tích hợp, nâng cao công tác quản lý điều hành Công ty.
- Thực hiện đánh giá nội bộ, đánh giá giám sát Hệ thống quản lý tích hợp theo yêu cầu ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 29001:2013 và OHSAS 18001:2007.
- Thực hiện đào tạo nội bộ theo kế hoạch và tham gia đầy đủ các khóa đào tạo chuyên môn nghiệp vụ do Tổng công ty Dầu Việt Nam -CTCP tổ chức.
- Chăm lo đời sống cho người lao động, bố trí sắp xếp lao động và thời gian lao động phù hợp trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.
- Thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước trong phòng chống dịch bệnh theo yêu cầu của các cơ quan chức năng.

5. Công tác An toàn PCCN

- Trong năm không để xảy ra sự cố mất an toàn, đảm bảo an toàn về người và tài sản.
- Tổ chức cho CBCNV tham gia diễn tập, huấn luyện về an toàn PCCN theo đúng kế hoạch năm.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ các quyền lợi của người lao động trong công tác bảo hộ lao động, an toàn lao động theo đúng kế hoạch được giao.

- Thực hiện đề án 808 “Nâng cao chất lượng dịch vụ Kho xăng dầu” theo chương trình hành động của Tổng công ty Dầu Việt Nam và áp dụng phương pháp 5S trong toàn Công ty.

6. Công tác thử nghiệm

- Trong năm thực hiện 264 mẫu thử nghiệm cho Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP và khách hàng bên ngoài.
- Thực hiện sắp xếp, xử lý các mẫu xăng; dầu; phụ gia tại phòng lưu mẫu và kho chất chuẩn được duy trì và thực hiện thường xuyên.
- Thực hiện đánh giá giám sát tiêu chuẩn vilas hàng năm theo đúng kế hoạch.

III. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021

- 2021 là năm rất khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty do tình hình dịch bệnh COVID-19 kéo dài, nguồn nguyên liệu gia công sụt giảm mạnh. Nhưng với sự chỉ đạo của Ban lãnh đạo Công ty và những hỗ trợ của Tổng công ty, toàn thể CBCNV Công ty đã giữ vững tinh thần, quyết tâm, đồng lòng vượt qua giai đoạn khó khăn do dịch bệnh COVID-19 bùng phát. Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng đơn vị cũng đã cố gắng để thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động và thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo kế hoạch được duyệt với kết quả như sau:

+ *Công tác quản lý chất lượng, hao hụt trong năm thực hiện tốt. Hàng hóa đảm bảo chất lượng theo đúng tiêu chuẩn, hao hụt thực hiện tại các công đoạn thấp hơn so với định mức.*

+ *Sản lượng gia công chạy thấp trong năm chỉ đạt 0,4% so với kế hoạch do nguồn nguyên liệu đầu vào sụt giảm.*

+ *Thực hiện gia công Condensate Dinh Cố nhẹ với sản lượng 69.065 m³, sản lượng này không có trong kế hoạch năm.*

+ *Sản lượng pha chế xăng dầu trong năm đạt 54,5% so với kế hoạch do tình hình dịch bệnh bùng phát mạnh, Nhà nước thực hiện giãn cách xã hội ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng tiêu thụ xăng dầu của Tổng công ty.*

+ *Thực hiện bổ nhiệm; sắp xếp; chấn chỉnh công tác nhân sự phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.*

+ *Bố trí nhân sự, tạo điều kiện thuận lợi và thời gian lao động phù hợp cho người lao động trong tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát theo quy định của các cơ quan chức năng.*

+ *Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách, lương thưởng cho người lao động, đảm bảo thu nhập cho người lao động theo đúng quy định của Công ty và Pháp luật.*

- + Công tác an toàn được thực hiện tốt, không có bất kỳ sự cố mất an toàn nào xảy ra trong năm, đảm bảo an toàn người và tài sản.
- + Cung cấp dịch vụ thử nghiệm cho các đơn vị trong Tổng công ty.
- + Thực hiện đề án 808 “Nâng cao chất lượng dịch vụ Kho xăng dầu” theo chương trình hành động của Tổng công ty Dầu Việt Nam và được đánh giá xếp loại giỏi.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. Phương hướng

- Năm 2022 dự kiến tình hình kinh tế chính trị thế giới còn nhiều bất ổn, giá cả xăng dầu biến động mạnh; dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty và hoạt động gia công của Phú Mỹ.
- Trong năm, Công ty dự kiến vẫn tiếp tục thực hiện phương án gia công xăng dầu; Condensate cho Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP, sản lượng pha chế dự kiến tăng so thực hiện năm 2021. Với tình hình kinh tế, chính sách quản lý của Nhà nước và định hướng hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty trong năm 2022, Công ty dự kiến xây dựng phương hướng kế hoạch cho năm 2022 như sau:
 - + Thực hiện gia công sản phẩm xăng A91/A95/E5 và DO với sản lượng: 248.000 m³;
 - + Gia công Condensate Dinh Cố nhẹ với sản lượng: 50.000 m³;
 - + Gia công chạy tháp Condensate (TU/NCS/DC) với sản lượng: 77.000 m³;
 - + Tập trung thực hiện gia công hàng hóa cho Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP đảm bảo an toàn-chất lượng-hiệu quả.

II. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2022

- Tập trung mọi hoạt động cho 2 lĩnh vực chính là chưng cất và pha chế.
- Thực hiện đầu tư, xây dựng theo phương án đã được duyệt đảm bảo an toàn, hiệu quả.
- Nâng cao tinh thần đoàn kết, ổn định tư tưởng; tâm lý cho người lao động cùng Công ty và Tổng công ty hoàn thành tốt kế hoạch được giao;
- Thực hiện cải tiến và tăng cường công tác quản trị, duy trì tính hiệu lực của Hệ thống quản lý tích hợp;
- Chú trọng công tác đào tạo nội bộ, xây dựng đội ngũ CBCNV chuyên nghiệp có thể giải quyết được các vấn đề cần thiết giảm chi phí thuê ngoài.
- Công tác An toàn – PCCN luôn được đặt lên hàng đầu, đảm bảo an toàn cho người lao động và tài sản trong mọi hoạt động sản xuất.

- Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Nghiên cứu tìm kiếm các loại phụ gia phù hợp phục vụ công tác pha chế xăng nhằm giảm giá thành sản phẩm.
- Bảo toàn và đầu tư vốn hiệu quả tránh thất thoát, lãng phí.

III. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022

- Với tình hình kinh tế; chính trị; chính sách quản lý của Nhà nước và định hướng hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty trong năm 2022, Công ty đề ra phương hướng kế hoạch cho năm 2022 với chỉ tiêu kế hoạch được xây dựng dựa trên tình hình sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2021, đặc điểm tình hình kinh tế năm 2022 và năng lực sản xuất của Công ty.
- Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 đã được Công ty xây dựng và Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP chấp thuận cụ thể như sau:
 - + *Chỉ tiêu sản lượng được xây dựng trên tình hình chung của Tổng công ty, và năng lực sản xuất của Công ty;*
 - + *Chỉ tiêu doanh thu mang tính tương đối dựa trên số liệu kế hoạch do còn phụ thuộc vào tình hình sản xuất trong năm;*
 - + *Giá vốn được xây dựng phù hợp với quy mô sản xuất, sản lượng kế hoạch xây dựng và theo quy định, định mức chung của Công ty;*
 - + *Doanh thu tài chính và các thu nhập khác tạm tính dựa trên tình hình thực hiện năm 2021 và theo kế hoạch năm 2022.*

➤ Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022

STT	Chỉ Tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm
1	Sản lượng sản xuất	M³	375.000
1.1	Sản lượng Dinh Cố	-	50.000
1.2	Sản lượng chạy tháp (NCS/TU/DC)	-	77.000
1.3	Sản lượng pha chế (A91/A95/E5/DO)	-	248.000
2	Doanh thu	Tỷ đồng	62,550
3	Giá vốn	Tỷ đồng	58,097
4	LN gộp	Tỷ đồng	4,453
5	Chi phí quản lý DN	Tỷ đồng	16,768
6	Thu nhập TC	Tỷ đồng	20,299
7	Thu nhập khác	Tỷ đồng	0,200
8	Chi phí khác	Tỷ đồng	0,050
9	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8,134



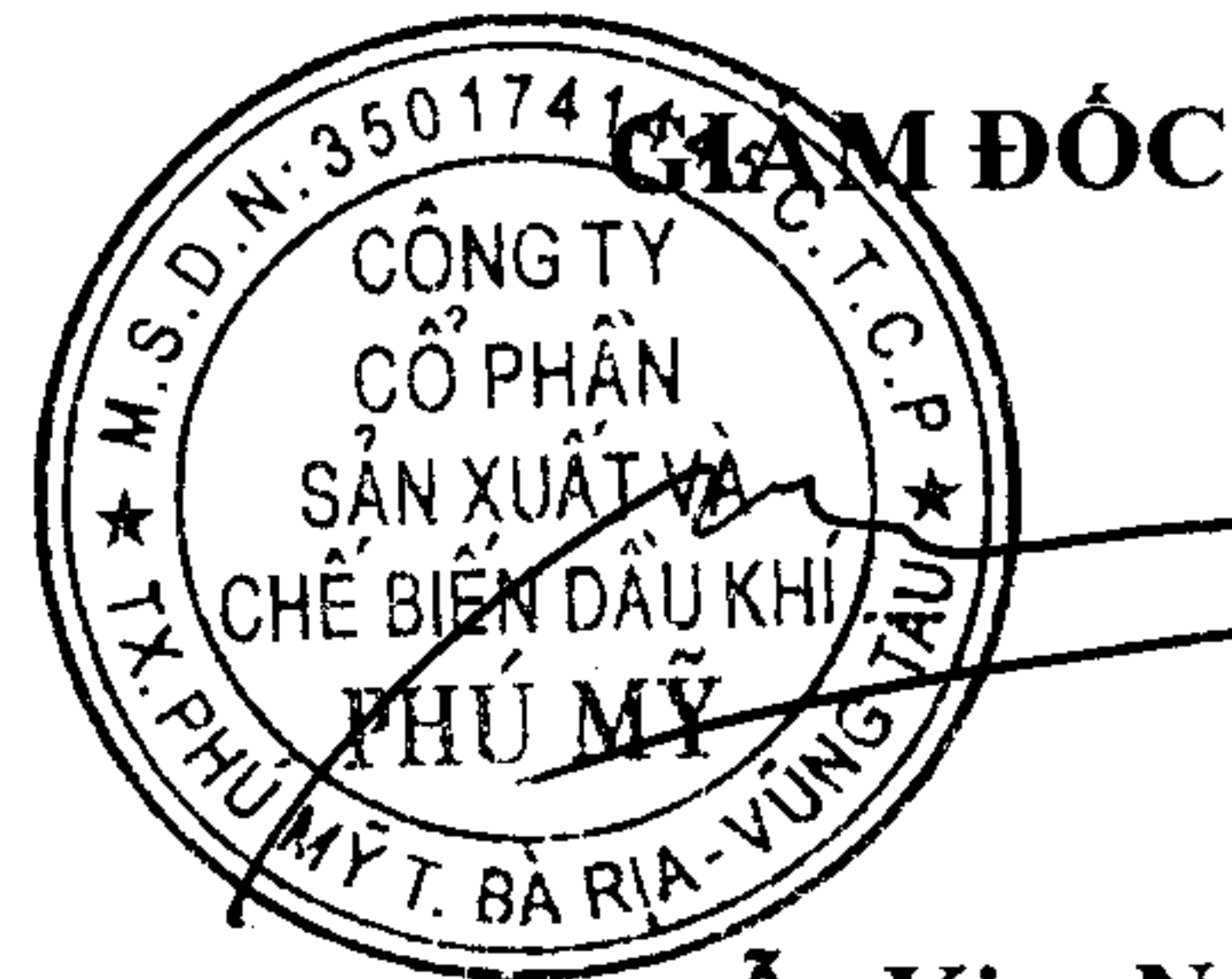
10	Thuế TNDN (20%)	Tỷ đồng	1,626
11	Đầu tư và mua sắm tài sản	Tỷ đồng	13,559
12	Lao động bình quân	Người	119

(Theo QĐ số 47/QĐ-DVN ngày 10/01/2022 của Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP)

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- KSV (để biết);
- Lưu VT, KTKH, ĐTTM (01b).



Nguyễn Kim Ngọc



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN DẦU KHÍ PHÚ MỸ

Số: 03/BC-DKPM-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 04 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ

Căn cứ Điều lệ sửa đổi và bổ sung theo Nghị quyết số 46/NQ-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021 của ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ (Công ty);

Căn cứ chức năng nhiệm vụ Ban kiểm soát được quy định tại điều 170 Luật doanh nghiệp mới số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ 01/01/2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Ban kiểm soát (BKS) Công ty PVOIL Phú Mỹ báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2021 bao gồm 3 nội dung chính như sau:

1. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát;
2. Kết quả giám sát các mặt hoạt động;
3. Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát.

I. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021

Ban kiểm soát Công ty gồm có 3 thành viên:

1. Ông Nguyễn Văn Tiến - Trưởng ban kiểm soát (chuyên trách);
2. Ông Nguyễn Anh Dũng - Thành viên (không chuyên trách) ;
3. Bà Hoàng Thị Thu - Thành viên (không chuyên trách)

Trong năm 2021, Ban kiểm soát tập trung thực hiện kiểm soát theo các nội dung chính, bao gồm:

- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ hoạt động đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban giám đốc, Người quản lý khác trong việc điều hành quản lý Công ty;
- Xem xét tính tuân thủ, tính phù hợp của các nghị quyết, quyết định của Tổng công ty, của HĐQT Công ty, việc triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ

đồng (ĐHĐCĐ), các quy chế, quy định, quyết định của HĐQT, của Ban giám đốc Công ty;

- Thực hiện thẩm tra soát xét báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty;
- Thống nhất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là Công ty TNHH kiểm toán An Việt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Tham gia rà soát kiểm tra tính tuân thủ quy chế quy định các quy trình đấu thầu mua sắm trang thiết bị, tài sản...
- Tham gia tất cả các cuộc họp và giao ban của Ban giám đốc, ban điều hành và HĐQT Công ty;
- Tham gia hỗ trợ, tư vấn cho HĐQT và Ban giám đốc Công ty trong việc điều hành hoạt động Công ty như: Hoàn thiện các quy định, quy chế và Điều lệ hoạt động của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Các công việc khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

II. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng thành viên Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên và phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Ban kiểm soát Công ty đã tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Các thành viên đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông của Công ty. Mỗi thành viên được phân công chuyên trách một lĩnh vực có trách nhiệm giúp Trưởng ban kiểm soát tham mưu cho HĐQT, Ban Giám đốc về lĩnh vực được phân công. Hàng tháng, quý đều có văn bản báo cáo tình hình, kết quả kiểm soát về các mặt hoạt động của Công ty.

III. Giám sát các mặt hoạt động năm 2021

1. Về tổ chức bộ máy

Trong năm 2021 Công ty không có sự thay đổi về nhân sự HĐQT, HĐQT gồm 4 thành viên, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua việc bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025, cụ thể như sau:

- a) Ông Ngô Đức Dũng, được PVOIL ủy quyền làm Người đại diện vốn của PVOIL tại PVOIL Phú Mỹ, đồng thời thực hiện quyền điều hành HĐQT Công ty cho đến khi có nhân sự mới giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty;

- b) Ông Nguyễn Hải Nam, được PVOIL ủy quyền làm Người đại diện vốn của PVOIL tại PVOIL Phú Mỹ, Thành viên HĐQT;
- c) Ông Nguyễn Kim Ngọc, được PVOIL ủy quyền làm Người đại diện vốn của PVOIL tại PVOIL Phú Mỹ, Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty;
- d) Bà Đào Hồng Ngọc là Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn góp của Oceanbank tại PVOIL Phú Mỹ, Thành viên HĐQT.

2. Về việc tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ hoạt động, Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và bộ máy quản lý Công ty

Qua công tác kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát có ý kiến như sau:

- Hoạt động quản lý điều hành Công ty của HĐQT, Ban giám đốc nhìn chung đã tuân thủ điều lệ Công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để thống nhất một số nội dung quan trọng như: xem xét kết quả SXKD, lập kế hoạch và điều chỉnh kế hoạch SXKD. Ban kiểm soát ghi nhận HĐQT Công ty đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và hoạch định kế hoạch cho năm 2022.
- Trong năm 2021, Công ty đã hoàn thành việc ban hành Điều lệ hoạt động và Thỏa ước lao động tập thể của đơn vị (Bản sửa đổi, bổ sung) để phù hợp với Luật doanh nghiệp mới và các quy định Nhà nước hiện hành. ban hành 1 nghị quyết, 6 Quyết định, 2 Chỉ thị, liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và các công tác quản lý khác của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Công ty ban hành đã tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Tất cả đều được Ban điều hành đơn vị cùng toàn thể CBCNV đơn vị triển khai áp dụng và thực hiện một cách đầy đủ và đúng theo quy định.

3. Về Báo cáo tài chính năm 2021:

3.1. Đánh giá chung

Qua thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính của Công ty, Ban kiểm soát có một số đánh giá chung như sau:

- Công tác tài chính kế toán cơ bản được thực hiện theo đúng quy định hiện hành tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về chế độ kế toán doanh nghiệp;
- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định;

- Báo cáo tài chính năm 2021 bao gồm Bảng cân đối kế toán; Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo quy định hiện hành;

- Về chi phí XDCB dở dang liên quan đến 2 Dự án đã tạm dừng hoạt động: hiện đang được Công ty phản ánh trên khoản mục “Chi phí xây dựng cơ bản dở dang”:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang dài hạn		
- Dự án Mở rộng và sử dụng hiệu quả nguyên liệu cho nhà máy chế biến condensate;	1.357.299.999	1.357.299.999
- Dự án Mở rộng kho chứa nhà máy chế biến condensate;	40.267.156.646	40.267.156.646
	<u>41.624.456.645</u>	<u>41.624.456.645</u>

- Theo Quyết định số 18/QĐ-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 12 năm 2011 của Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã quyết định tạm dừng việc xây dựng 2 Dự án nói trên. Hiện tại, Công ty đang tìm kiếm đối tác để thực hiện chuyển nhượng. Tổng giá trị đầu tư ước tính của cả hai Dự án được định giá theo phương pháp chi phí thay thế tại thời điểm tháng 9/2021 là 30.600.602.654 đồng theo chứng thư thẩm định giá phát hành ngày 12/10/2021 sẽ được Công ty sử dụng làm cơ sở đàm phán giá chuyển nhượng chi phí đầu tư của các Dự án. Tại thời điểm 31/12/2021, Ban Giám đốc Công ty chưa quyết định giá trị hợp lý của chi phí đầu tư các Dự án để đưa ra các điều chỉnh cần thiết đối với số liệu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Phương án xử lý chi phí đầu tư Dự án dở dang trong năm 2022 :

Theo kết quả đàm phán trong năm 2021 giữa Ban lãnh đạo PVOIL, HĐQT và Ban điều hành PVOil Phú Mỹ với PVGAS, đến 31/12/2021, hai bên đã đạt được thỏa thuận về việc PVOil Phú Mỹ chuyển nhượng khu đất 2,8ha và tài sản gắn liền trên đất (bao gồm các hạng mục XDCB dở dang của 2 Dự án) cho PVGAS, thỏa thuận về kết quả thẩm định giá của đơn vị kiểm toán độc lập. (Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định giá số 009/TS.21PNVC ngày 12/10/2021 của PHUONG NAM V&C):

Tổng giá trị tài sản ước tính đối với giá trị đã đầu tư cho hai Dự án tại thời điểm tháng 09/2021 là 30.674.742.433 đồng (Bằng chữ: Ba mươi tỷ sáu trăm bảy mươi bốn triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn bốn trăm ba mươi ba đồng).

Trong năm 2022, PVOIL và PVOIL Phú Mỹ tiếp tục phối hợp làm việc với PVGAS để sớm thống nhất chủ trương hợp tác giữa hai bên làm cơ sở triển khai thực hiện.

3.2. Cơ cấu nguồn vốn Công ty

Vốn và cơ cấu vốn của các cổ đông đến ngày 31/12/2021, như sau:

Stt	Tên Cổ đông	Tỷ lệ %	Tổng vốn tham gia (ngàn đồng)	Số vốn đã góp (ngàn đồng)
1	Tổng công ty Dầu Việt Nam	67,64	338.188.000.000	338.188.000.000
2	NH Thương mại TNHH MTV Đại Dương (Ocean bank)	10,40	52.000.000.000	52.000.000.000
3	Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Đông Nam Á (Sea bank)	2,20	11.000.000.000	11.000.000.000
4	Cty CP Quản lý quỹ Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Đại chúng Việt Nam	0,63	3.127.270.000	3.127.270.000
5	Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí (Petechim)	2,00	10.000.000.000	10.000.000.000
6	Công ty TNHH Phát triển DV TM Toàn Thắng	1,80	9.000.000.000	9.000.000.000
7	Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam (VIB)	8,00	40.000.000.000	40.000.000.000
8	HT Capital Co., Ltd	2,05	10.272.730.000	10.272.730.000
9	Quỹ Đầu tư Tài chính MKDS	0,56	2.780.000.000	2.780.000.000
10	Công ty CP Quản lý quỹ Thái Bình Dương	1,60	8.000.000.000	8.000.000.000
11	Công ty CP Quản lý quỹ Đầu tư chứng khoán Thái Dương	0,60	3.000.000.000	3.000.000.000
12	Cổ đông cá nhân	2,52	12.632.000.000	12.632.000.000
	Tổng cộng	100	500.000.000.000	500.000.000.000

Tình hình sử dụng vốn đến ngày 31/12/2021

Xem trên bảng số liệu báo cáo tài chính ngày 31/12/2021

3.3. Tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh năm 2021

a) Các số liệu tài chính kế toán của đơn vị trong năm 2021, cụ thể như sau:

Stt	Các chỉ tiêu chính	ĐVT	Số liệu 31/12/2021	Số liệu 31/12/2020
I	Tài sản ngắn hạn	Đồng	461.822.149.272	456.814.999.301
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	Đồng	4.989.474.798	16.692.715.326
	Đầu tư tài chính ngắn hạn	Đồng	58.010.000.000	47.900.000.000
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	Đồng	398.342.090.176	391.869.173.593
4	Hàng tồn kho	Đồng	274.273.431	197.435.306
5	Tài sản ngắn hạn khác	Đồng	206.310.867	155.675.076

II	Tài sản dài hạn	Đồng	92.156.256.033	104.263.590.099
1	Tài sản cố định	Đồng	48.655.641.117	62.639.133.454
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	Đồng	41.624.456.645	41.624.456.645
3	TS dài hạn khác	Đồng	1.876.158.271	-
III	Nợ phải trả	Đồng	5.267.812.506	4.362.197.588
1	Nợ ngắn hạn	Đồng	5.267.812.506	4.362.197.588
IV	Vốn chủ sở hữu	Đồng	548.710.592.799	556.716.391.812
1	Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	500.000.000.000	500.000.000.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	22.883.498.026	22.883.498.026
3	LN sau thuế chưa phân phối	Đồng	25.827.094.773	33.832.893.786
	- LN sau thuế chưa phân phối đến cuối kỳ trước	Đồng	33.785.795.657	33.715.148.463
	- LN sau thuế chưa phân phối kỳ này	Đồng	(7.958.700.884)	117.745.323

b) Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ TH so với KH	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ TH năm 2021 so với năm 2020
1	Chỉ tiêu sản lượng	m ³ /tấn	564.000	276.010	48,9%	115.111	239,7%
1.1	Sản lượng Dinh Cố nhẹ	-	-	69.065		15.014	460%
1.2	Sản lượng chạy tháp (NCS/TU/DC)	-	186.000	832	0,4%	39.394	2,11%
1.3	Pha chế xăng dầu: A91/A95/E5/DO	-	378.000	206.113	54,5%	60.703	339,54%
2	Các chỉ tiêu tài chính						
2.1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	103,900	32,557	31,3%	34,210	95,16%
2.2	Giá vốn	Tỷ đồng	80,714	43,712	54,2%	39,110	111,76%
2.3	Lỗ gộp	Tỷ đồng	23,186	(11,155)		-4,89	
2.4	Thu nhập tài chính	Tỷ đồng	14,550	19,269	132,4%	19,140	100,67%
2.5	CP tài chính	Tỷ đồng			-		-
2.6	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng			-		-
2.7	Chi phí Qly DN	Tỷ đồng	19,343	16,226	83,9%	14,050	115,48%

2.8	Thu nhập khác	Tỷ đồng	-	0,177		0,012	
2.9	Chi phí khác	Tỷ đồng	0,600	0,024	3,9%	0,159	
2.1 0	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17,793	(7,959)			
2.1 1	Thuế TNDN	Tỷ đồng	3,559				
2.1 2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,234	(7,959)			
3	Công tác nhân sự						
1	Lao động	Người	119	112	94%	111	100,9%
2	Thu nhập bình quân từ lương	Tr đ/ng/th	13,5	11,9	88%	11,3	105,3%
3	Tổng thu nhập bình quân	Tr đ/ng/th	17	15,3	90%	14,37	106,47%

- Chỉ tiêu sản lượng chỉ đạt 48,9% so với kế hoạch, dẫn đến chỉ tiêu Doanh thu chỉ đạt 31,3% so kế hoạch năm. Trong đó sản lượng gia công pha chế chỉ đạt 54,5% so KH. Sản lượng Condensate Dinh Cố nhập pha chế ít (69.065m³), không nằm trong kế hoạch sản xuất 2021. Năm 2021 gần như không gia công chạy tháp (mảng gia công đạt doanh thu chủ lực của đơn vị), sản lượng gia công chạy tháp chỉ đạt 0,4% so KH.
- Mặc dù một phần doanh thu của đơn vị là từ khoản doanh thu hoạt động tài chính đạt 132,4% so kế hoạch (thu 19,269 tỷ so KH thu đề ra 14,550 tỷ, từ khoản lãi trả chậm tiền hàng của PVOIL), nhưng hoạt động từ SXKD 2021 của đơn vị lỗ (11,155 tỷ), dẫn đến chỉ tiêu lợi nhuận 2021 của đơn vị âm 7,959 tỷ.

4. Một số chỉ số tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ số	Cách tính	Kết quả
1	Tỷ số thanh khoản nhanh =	$\frac{\text{Tài sản ngắn hạn (MS 100 BCĐKT)} - \text{Hàng tồn kho (MS 140 BCĐKT)}}{\text{Nợ ngắn hạn (MS 310 BCĐKT)}}$	87,62
2	Tỷ số thanh khoản hiện thời =	$\frac{\text{Tài sản ngắn hạn (MS 100 BCĐKT)}}{\text{Nợ ngắn hạn (MS 310 BCĐKT)}}$	87,67
3	Số vòng quay hàng tồn kho =	$\frac{\text{Doanh thu thuần (MS 10 BCKQKD)}}{\text{Bình quân Hàng tồn kho trong kỳ}}$	138,04
4	Số vòng quay khoản phải thu =	$\frac{\text{Doanh thu thuần (MS 10 BCKQKD)}}{\text{Bình quân Khoản phải thu trong kỳ}}$	0.08
5	Tỷ số nợ trên tổng tài sản = 100% x	$\frac{\text{Nợ phải trả (MS 300 BCĐKT)}}{\text{Tổng Tài sản (MS 270 BCĐKT)}}$	0.951%

6	Tỷ số nợ trên Vốn chủ sở hữu = 100% x	$\frac{\text{Nợ phải trả (MS 300 BCĐKT)}}{\text{Vốn chủ sở hữu (MS 410 BCĐKT)}}$	0.960%
7	Tỷ số ROA = 100% x	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế (MS 60 BCKQKD)}}{\text{Bình quân Tổng Tài sản}}$	-1.427%
8	Tỷ số ROE = 100% x	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế (MS 60 BCKQKD)}}{\text{Bình quân Vốn cổ phần phổ thông}}$	-1.592%
9	EPS =	$\frac{\text{Thu nhập ròng - cổ tức cổ phiếu ưu đãi}}{\text{Lượng cổ phiếu bình quân đang lưu thông}}$	-159,17

- Khách hàng của Công ty chủ yếu là các đơn vị trong cùng hệ thống PVOIL (cổ đông lớn của Công ty), nên không có khả năng xảy ra tình trạng không trả nợ hay xuất hiện tình trạng nợ khó đòi.
- Các chỉ số tài chính của công ty đều ở trong ngưỡng an toàn. Các hệ số về cơ cấu vốn, khả năng thanh toán cao... cho thấy đơn vị đang tự chủ về tài chính, tài sản được tài trợ chủ yếu bằng nguồn vốn chủ sở hữu.
- Số vòng quay khoản phải thu thấp (0,08) chủ yếu do doanh thu thuần năm 2021 thấp (DT thuần 2021 là 32,5 tỷ) và từ khoản phải thu tiền mua hàng chậm trả của PVOIL lớn (Còn phải thu 398,34 tỷ đ).

5. Phân bổ kết quả kinh doanh

Theo số liệu Báo cáo quyết toán tài chính năm đã được kiểm toán, tình hình phân bổ kết quả kinh doanh như sau:

- Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN: (7.959) tỷ đồng;
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi, thưởng Ban điều hành: Không trích;
- Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm: 50.000.000;
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: (159,17) đ/CP.

6. Các số liệu khác liên quan

- Lao động tiền lương: Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện đầy đủ chế độ cho Người lao động theo đúng quy định. Theo đó thu nhập bình quân từ lương của lao động là 11,9 triệu đồng/người/tháng, tổng thu nhập là 15,3 tr đồng/ng/tháng.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho CBCNV (BHYT, BHXH, BHTN,) theo đúng quy định của pháp luật và Thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

7. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Dự án	KH 2021 (Triệu đồng)		Giải ngân đến ngày 31/12/2021 (Triệu đồng)		Giá trị tài sản đã hình thành và đưa vào sử dụng (Triệu đồng)	
		Tổng giá trị	Vốn tự có (%)	Thực hiện trong kỳ	% TH/ KH 2021	Giá trị	% TH/ KH 2021
1	Đầu tư xây dựng cơ bản (CHXD)	Năm 2021 PVOIL Phú Mỹ không đầu tư XD CB					
2	Đầu tư và phát triển CHXD	5.735	100%	0.226	3,9%	-	-
3	Mua sắm tài sản	7.030	100%	4.100	58%	4.100	58%
4	Duy tu sửa chữa, thuê mua bằng chi phí SXKD	21.400	100%	1.500	7%	1.500	7%
	Tổng cộng (1+2+3+4)	34.165	100%	5.826	17,05%	5.826	17,05%

IV. Một số kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc

Từ công tác kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá tình hình hoạt động và kết quả tài chính năm 2021 của Công ty, Ban kiểm soát kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty, như sau:

- Xây dựng kế hoạch chi phí hoạt động phù hợp, tiết kiệm theo nội dung yêu cầu tại Quyết định số 158/QĐ-DVN ngày 7/4/2020 của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP về việc ban hành Chương trình hành động về Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;
- Phòng Tài chính kế toán phối hợp Phòng Kỹ thuật công nghệ kiểm kê rà soát tình hình quản lý và sử dụng tài sản cố định, lập phương án thanh lý các loại tài sản đã hết khấu hao hoặc chưa hết khấu hao nhưng đã hư hỏng không còn sử dụng theo quy định hiện hành ;
- Năm 2022 hoàn tất việc xử lý chi phí tồn đọng theo ý kiến kiểm toán ngoại trừ trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán liên quan đến 2 dự án tạm dừng hoạt động: Dự án “Mở rộng kho chứa Nhà máy Chế biến Condensate” và Dự án “Mở rộng và sử dụng hiệu quả nguyên liệu Nhà máy Chế biến Condensate” với số tiền là 41.624.456.645 VND, hiện đang được Công ty phản ánh trên khoản mục “Chi phí xây dựng cơ bản dở dang”;
- HĐQT và Ban điều hành công ty cần sớm xây dựng phương án mở rộng quy mô sản xuất, tìm kiếm thêm khách hàng, phát triển ngành nghề kinh doanh nhằm khai thác, sử dụng nguồn vốn nhàn rỗi từ khoản nợ phải thu ngắn hạn chiếm 71,9% trên tổng tài sản của đơn vị. Có phương án sử dụng vốn hiệu quả để có thể chủ động trong các hoạt động kinh doanh, cải thiện tình trạng tài chính cũng như đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

- Theo Luật Chứng khoán mới số: 54/2019/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2019 và có hiệu lực thi hành từ 1/1/2021. Tại Điều 32 quy định về Công ty Đại chúng như sau:

„....

1. Công ty đại chúng là công ty cổ phần thuộc một trong hai trường hợp sau đây:

a) Công ty có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ;

b) Công ty đã thực hiện chào bán thành công cổ phiếu lần đầu ra công chúng thông qua đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 16 của Luật này.

2. Công ty cổ phần quy định tại điểm a khoản 1 Điều này phải nộp hồ sơ đăng ký công ty đại chúng quy định tại khoản 1 Điều 33 của Luật này cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày công ty hoàn thành việc góp vốn và có cơ cấu cổ đông đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này... “

PVOIL Phú Mỹ đã đáp ứng đủ điều kiện quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 32 Luật chứng khoán để trở thành Công ty đại chúng. Ban kiểm soát kiến nghị với HĐQT và Ban điều hành PVOIL Phú Mỹ xem xét đề đăng ký Công ty đại chúng theo quy định tại Khoản 2, Điều 32 của Luật Chứng khoán.

- Hoàn thiện ban hành các văn bản pháp lý, các quyết định, các nghị quyết, quy chế liên quan đến mọi hoạt động của Công ty.

V. Dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát

- Kiểm tra soát xét báo cáo tài chính của Công ty và báo cáo tài chính sau kiểm toán;
- Kiểm tra giám sát các hoạt động đầu tư, xây dựng, các dự án của Công ty;
- Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty;
- Giám sát công tác kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty;
- Kiểm tra định kỳ hàng quý và đột xuất liên quan đến công tác tổ chức, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc;
- Thu nhận các thông tin, trao đổi, giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo đề nghị của cổ đông;
- Tổ chức thẩm định Báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm cùng với việc kiểm tra, tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán và các công tác khác.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Ban kiểm soát kính trình đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua.

Trân trọng kính chào.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



Nguyễn Văn Tiến

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HĐQT NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ

Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ (PVOIL Phú Mỹ), như sau:

1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Hội đồng quản trị luôn bám sát việc thực hiện những nhiệm vụ, mục tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã thông qua tại Nghị quyết số 46/NQ-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021.

2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

2.1. Đánh giá thực hiện trách nhiệm của hội đồng quản trị

Trong năm 2021, thực hiện quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Công ty đã tổ chức 04 cuộc họp HĐQT theo từng Quý và gửi phiếu xin ý kiến các thành viên HĐQT 04 lần.

Các cuộc họp HĐQT đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm sau: chỉ đạo thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021; xây dựng và triển khai kế hoạch SXKD năm 2021; chỉ đạo công tác tổ chức cán bộ, xây dựng các giải pháp nhằm tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn...

Các Nghị quyết của HĐQT là những định hướng quan trọng giúp Ban Điều hành tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty.

Ngoài các phiên họp HĐQT, HĐQT đã thông qua các Quyết định theo phương thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo, giải quyết các vấn đề liên quan đến các định hướng về quản trị doanh nghiệp và các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, đồng thời chỉ đạo, quản lý giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc thực



thi các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Các phiên họp của HĐQT đảm bảo đúng các quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã được các thành viên dự họp thống nhất thông qua.

2.2. Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị chỉ đạo và thực hiện đầy đủ nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, cụ thể như sau:

- Các chỉ tiêu về sản lượng pha chế, doanh thu, lợi nhuận chưa đạt do trong năm gặp nhiều khó khăn vì dịch bệnh Covid-19 kéo dài;
- Phối hợp thường xuyên cùng Ban kiểm soát thực hiện công tác giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Phân chia lợi nhuận theo đúng Nghị quyết số 46/NQ-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021 của ĐHĐCĐ năm 2021;
- Hoàn thành công tác thanh quyết toán thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát theo đúng Nghị quyết số 46/NQ-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021 của ĐHĐCĐ năm 2021;
- Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt thực hiện kiểm toán; soát xét Báo cáo tài chính và đã hoàn thành việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

3. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN GIÁM ĐỐC

HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động của Giám đốc điều hành, giám sát, chỉ đạo cũng như kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Giám đốc.

Trong năm 2021, Ban Điều hành đã hoàn thành tốt vai trò, nhiệm vụ điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng Nghị quyết số 46/NQ-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021, định hướng, chỉ đạo của HĐQT. Giám đốc và các cán bộ quản lý đã triển khai đầy đủ và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Trong quá trình điều hành, các thành viên Ban Điều hành đã tuân thủ theo đúng phân cấp, quy định tại Điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Ban Điều hành đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt và kịp thời nhiều giải pháp kinh doanh/hỗ trợ kinh doanh phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT và diễn biến thị trường, có vai trò quan trọng, quyết định đến việc hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Đánh giá tổng thể, trong năm 2021, Ban Điều hành và cán bộ quản lý đã hoàn thành tốt, thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.

4. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2021

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021: Trong năm 2021, Công ty đã đạt được kết quả với một số chỉ tiêu cơ bản, như sau:

TT	Chỉ Tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Sản lượng sản xuất	m³	564.000	276.010	48,9%
1.1	Sản lượng Dinh Cố nhẹ	-	-	69.065	
1.2	Sản lượng chạy tháp (NCS/TU/DC)	-	186.000	832	0,4%
1.3	Pha chế xăng, dầu: A91/A95/E5/DO	-	378.000	206.113	54,5%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	103,900	32,557	31,3%
3	Giá vốn	Tỷ đồng	80,714	43,712	54,2%
4	LN gộp	Tỷ đồng	23,186	(11,155)	
5	Chi phí quản lý DN	Tỷ đồng	19,343	16,226	83,9%
6	Thu nhập TC	Tỷ đồng	14,550	19,269	132,4%
7	Thu nhập khác	Tỷ đồng	-	0,177	
8	Chi phí khác	Tỷ đồng	0,600	0,024	3,9%
9	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17,793	(7,959)	
10	Thuế TNDN	Tỷ đồng	3,559		0,0%
11	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,234	(7,959)	
12	MSTS, duy tu sửa chữa	Tỷ đồng	31,100	5,701	18,3%
13	Lao động bình quân	Người	119	112	94,1%

5. NHIỆM VỤ VÀ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2022

Với tình hình kinh tế; chính trị; chính sách quản lý của Nhà nước và định hướng hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty trong năm 2022, Công ty đề ra phương hướng kế hoạch cho năm 2022 với chỉ tiêu kế hoạch được xây dựng dựa trên tình hình sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2021, đặc điểm tình hình kinh tế năm 2022 và năng lực sản xuất của Công ty.

Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 đã được Công ty xây dựng và Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP chấp thuận cụ thể như sau:

- Chỉ tiêu sản lượng được xây dựng trên tình hình chung của Tổng công ty, và năng lực sản xuất của Công ty;

- Chỉ tiêu doanh thu mang tính tương đối dựa trên số liệu kế hoạch do còn phụ thuộc vào tình hình sản xuất trong năm;
- Giá vốn được xây dựng phù hợp với quy mô sản xuất, sản lượng kế hoạch xây dựng và theo quy định, định mức chung của Công ty;
- Doanh thu tài chính và các thu nhập khác tạm tính dựa trên tình hình thực hiện năm 2021 và theo kế hoạch năm 2022

➤ **Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022**

STT	Chỉ Tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm
1	Sản lượng sản xuất	M³	375.000
1.1	Sản lượng Dinh Cố	-	50.000
1.2	Sản lượng chạy tháp (NCS/TU/DC)	-	77.000
1.3	Sản lượng pha chế (A91/A95/E5/DO)	-	248.000
2	Doanh thu	Tỷ đồng	62,550
3	Giá vốn	Tỷ đồng	58,097
4	LN gộp	Tỷ đồng	4,453
5	Chi phí quản lý DN	Tỷ đồng	16,768
6	Thu nhập TC	Tỷ đồng	20,299
7	Thu nhập khác	Tỷ đồng	0,200
8	Chi phí khác	Tỷ đồng	0,050
9	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8,134
10	Thuế TNDN (20%)	Tỷ đồng	1,626
11	Đầu tư và mua sắm tài sản	Tỷ đồng	13,559
12	Lao động bình quân	Người	119

(Theo Quyết định số 47/QĐ-DVN ngày 10/01/2022 của Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP về việc chấp thuận kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của PVOIL Phú Mỹ)

6. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

Năm 2022 dự kiến tình hình kinh tế chính trị thế giới còn nhiều bất ổn, giá cả xăng dầu biến động mạnh; dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty và hoạt động gia công của Phú Mỹ.

Trong năm, Công ty dự kiến vẫn tiếp tục thực hiện phương án gia công xăng dầu; Condensate cho Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP, sản lượng pha chế dự kiến tăng so thực hiện năm 2021. Với tình hình kinh tế, chính sách quản lý của Nhà nước và định hướng hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tổng công ty trong năm 2022, Công ty dự kiến xây dựng phương hướng kế hoạch cho năm 2022 như sau:

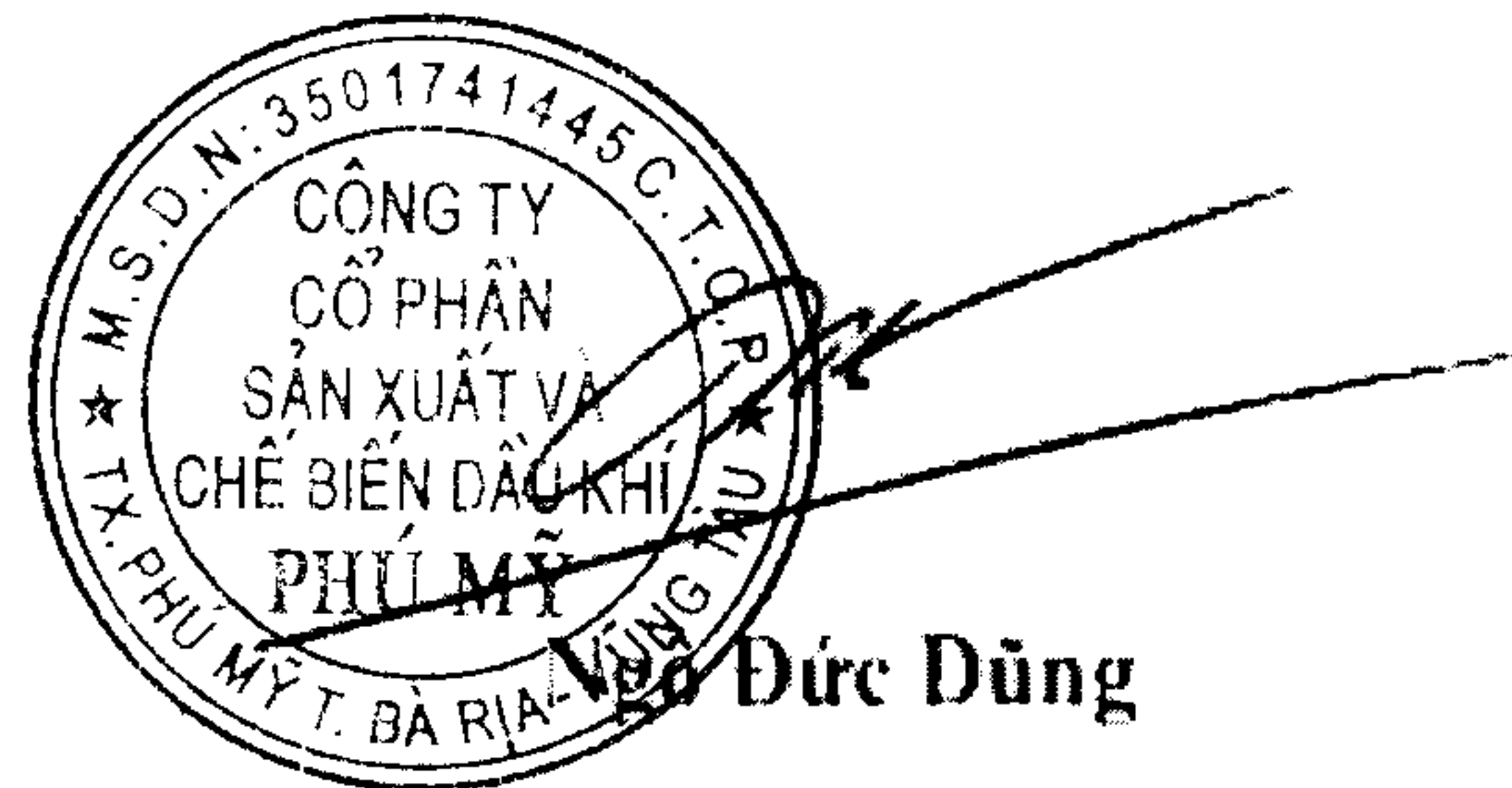
- Thực hiện gia công sản phẩm xăng A91/A95/E5 và DO với sản lượng: 248.000 m³
- Gia công Condensate Dinh Cố nhẹ với sản lượng: 50.000 m³
- Gia công chạy tháp Condensate (TU/NCS/DC) với sản lượng: 77.000 m³

Tập trung thực hiện gia công hàng hóa cho Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP đảm bảo an toàn-chất lượng-hiệu quả.

Nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp và quản lý có hiệu quả việc sử dụng nguồn vốn, dòng tiền tại Công ty nhằm mang lại lợi ích tối ưu cho Công ty và các cổ đông.

Chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện thành công các chỉ tiêu Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2022.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Q. ĐIỀU HÀNH HĐQT



14/4/2022
M
R

PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo số 07/BC-DKPM-HĐQT ngày 07/5/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ)

a) Danh mục Nghị quyết:

Stt	Nghị quyết	Số nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung chính
1	Nghị quyết về việc miễn nhiệm, bổ nhiệm cán bộ tại PVOIL Phú Mỹ	13/NQ-DKPM-HĐQT	05/02/2021	Miễn nhiệm, bổ nhiệm cán bộ tại PVOIL Phú Mỹ
2	Nghị quyết về việc họp HĐQT Quý IV/2020	30/NQ-DKPM-HĐQT	16/3/2021	Họp HĐQT Quý IV/2020
3	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch định biên lao động năm 2021	45/NQ-DKPM-HĐQT	22/4/2021	Phê duyệt kế hoạch định biên lao động năm 2021
4	Nghị quyết họp HĐQT Quý I/2021	45A/NQ-DKPM-HĐQT	23/4/2021	Họp HĐQT Quý I/2021
5	Nghị quyết về việc phê duyệt quyết toán quỹ lương thực hiện năm 2020	57/NQ-DKPM-HĐQT	24/5/2021	Phê duyệt quyết toán quỹ lương thực hiện năm 2020
6	Nghị quyết về việc phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét 06 tháng đầu năm và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021	59/NQ-DKPM-HĐQT	02/6/2021	Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét 06 tháng đầu năm và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021
7	Nghị quyết họp HĐQT Quý II/2021	68/NQ-DKPM-HĐQT	27/8/2021	Họp HĐQT Quý II/2021
8	Nghị quyết họp HĐQT Quý III/2021	77/NQ-DKPM-HĐQT	29/10/2021	Họp HĐQT Quý III/2021

b) Danh mục Quyết định:

Stt	Quyết định	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung chính
1	Quyết định về việc thành lập Hội đồng kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến việc dừng dự án “Mở rộng kho chứa Nhà máy Chế biến Condensate” và dự án “Sử dụng có hiệu quả nhiên liệu Nhà máy Chế biến Condensate”	05/QĐ-DKPM-HĐQT	15/01/2021	Thành lập Hội đồng kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến việc dừng dự án “Mở rộng kho chứa Nhà máy Chế biến Condensate” và dự án “Sử dụng có hiệu quả nhiên liệu Nhà máy Chế biến Condensate”
2	Quyết định về việc bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty	14/QĐ-DKPM-HĐQT	05/02/2021	Bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty
3	Quyết định về việc bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc Công ty	15/QĐ-DKPM-HĐQT	05/02/2021	Bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc Công ty

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 07 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc phân chia lợi nhuận năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ (PVOIL Phú Mỹ) ban hành kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty năm 2021;

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết phương án phân chia lợi nhuận năm 2021 như sau:

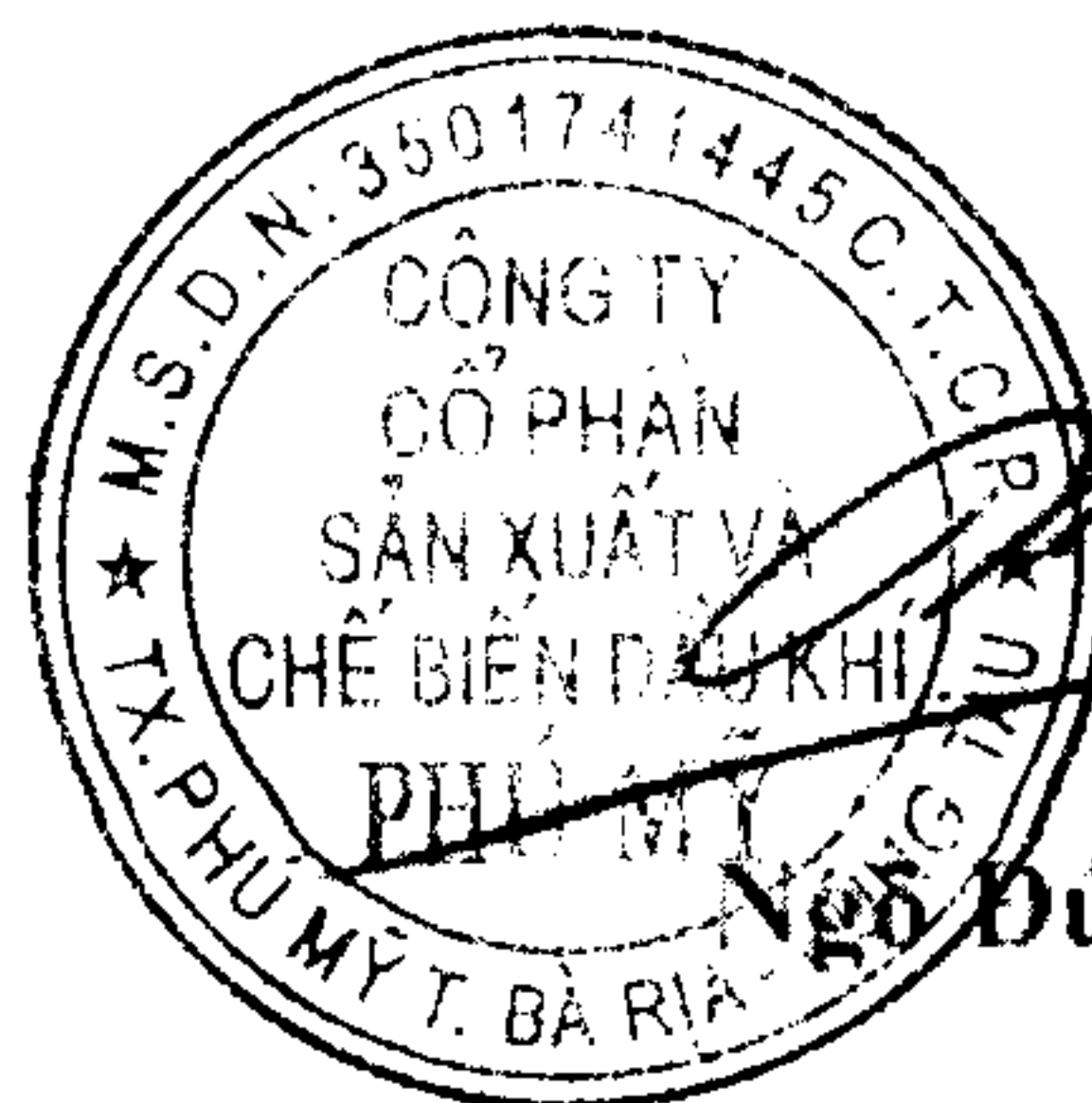
Stt	Chỉ tiêu	Tổng công ty phê duyệt	
		Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN		-7.958.700.884
2	Tổng LNST trước khi trích quỹ (2=1)	100%	-7.958.700.884
3	Trích các quỹ		
-	<i>Quỹ phúc lợi (25% LNST)</i>		
-	<i>Quỹ khen thưởng (15% LNST)</i>		
4	Tổng LNST sau khi trích các quỹ (4=2-3)		-7.958.700.884
5	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia		33.785.795.657
6	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức (6=4+5)		25.827.094.773
7	Chi cổ tức năm 2021		0
8	LN chưa phân phối chuyển năm sau (8=6-7)		25.827.094.773

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS (để biết);
- Lưu: VT, TCKT, HTT (01b).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
QUYỀN ĐIỀU HÀNH HĐQT



Ngô Đức Dũng

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ

Ban kiểm soát với sự thống nhất của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ với các nội dung như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là một trong những đơn vị có kiểm toán uy tín, thương hiệu, được nhiều Công ty đại chúng tin cậy tại Việt Nam;
- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là đơn vị kiểm toán và định giá cho các Công ty đại chúng;
- Việc kiểm toán phải tuân theo chuẩn mực kế toán - kiểm toán Việt Nam (VAS);
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

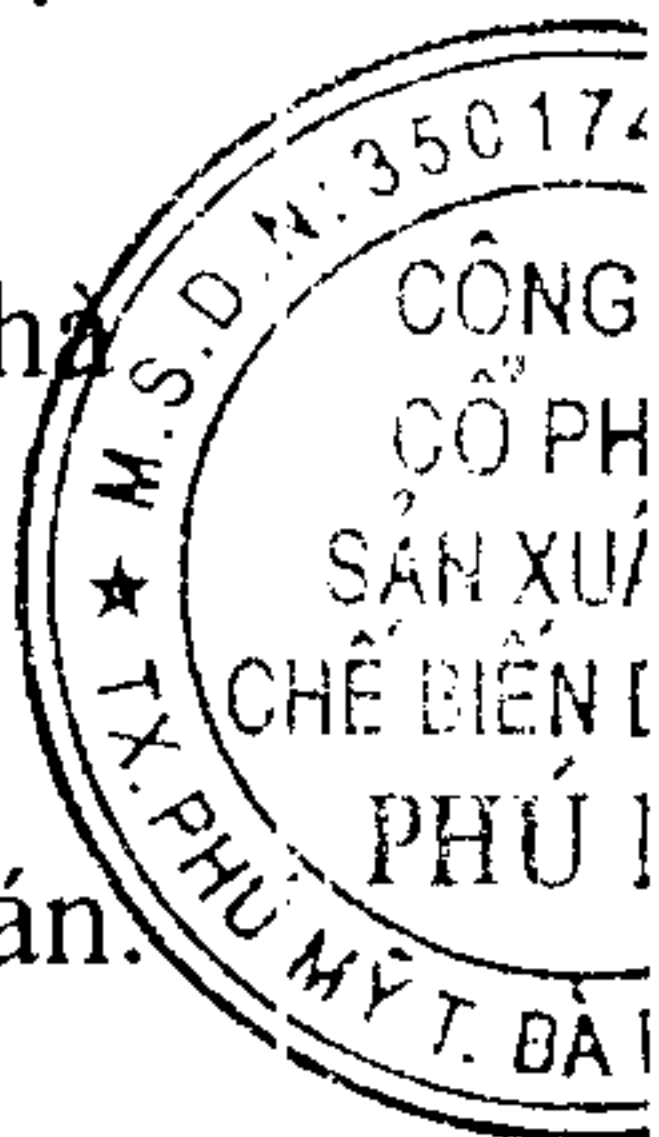
2. Danh sách các Công ty kiểm toán đề xuất

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

3. Đề xuất đơn vị kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là một đơn vị luôn nhận được sự tin cậy của khách hàng trên cả nước, đã thực hiện kiểm toán cho các Công ty cổ phần đại chúng. Đây là đơn vị được nhiều doanh nghiệp trong ngành dầu khí lựa chọn để kiểm toán. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty có chất lượng, kịp thời, đáp ứng nhu cầu quản lý, điều hành.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là Công ty kiểm



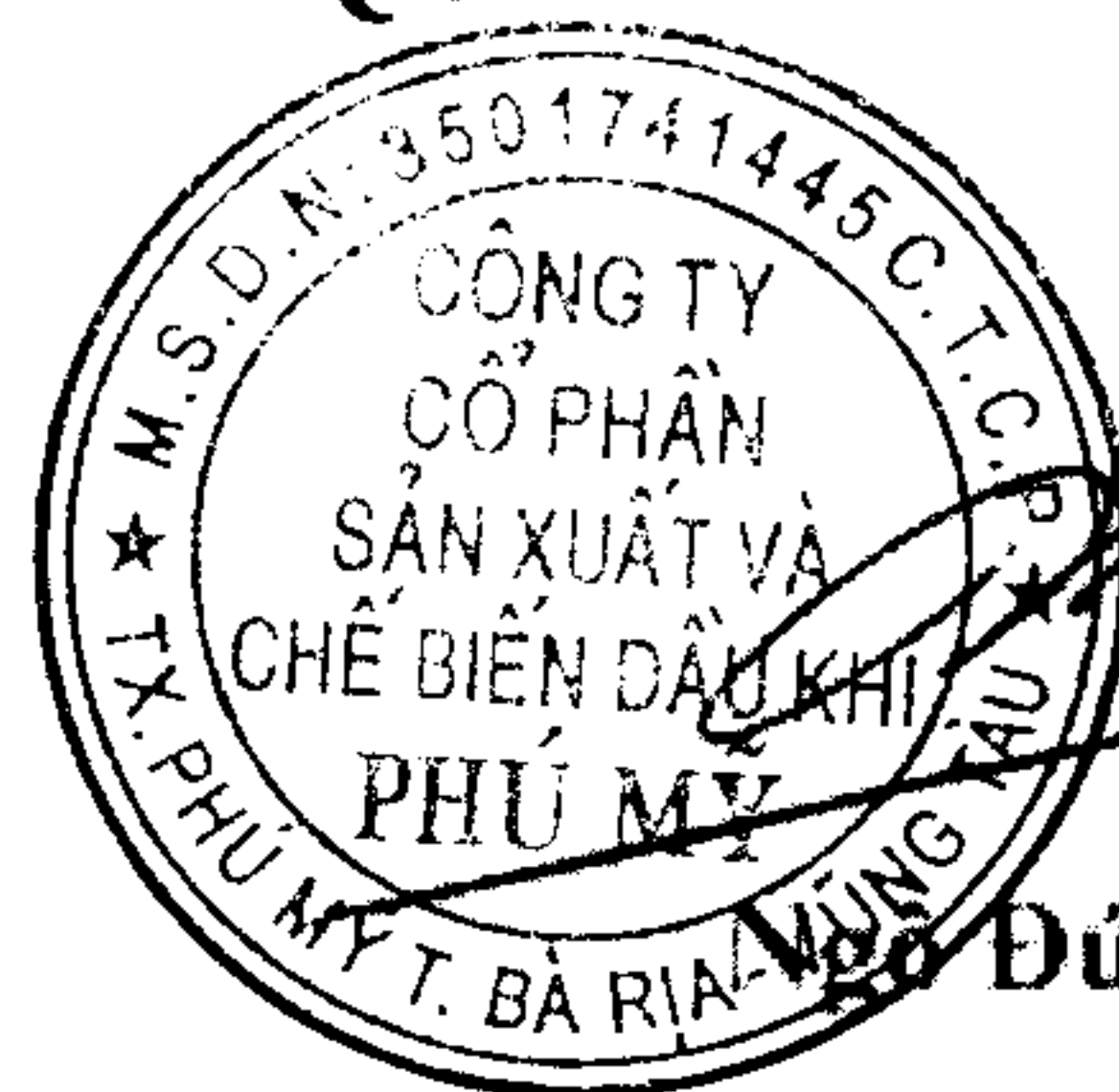
toán độc lập để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS (để biết)
- Lưu: VT, TCKT, LTK (01b)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
QUYỀN ĐIỀU HÀNH HĐQT**



Ngô Đức Dũng



Số: 12 /TTr-DKPM-HĐQT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 08 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc quyết toán thù lao năm 2021 và kế hoạch thù lao năm 2022 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 17/06/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 14/4/2016, được sửa đổi bổ sung ngày 23/4/2021;

Căn cứ Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ ban hành theo Quyết định số 69/QĐ-DKPM-HĐQT ngày 01/8/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021 Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ;

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2021 và phương án trả thù lao năm 2022, như sau:

STT	Họ tên	Chức danh	Tiền lương thực hiện năm 2021 (đồng/năm)	Tiền lương KH năm 2022 (đồng/năm)	Ghi chú
I. Cán bộ quản lý của Công ty					
1	Ông Nguyễn Kim Ngọc	Giám đốc	522.530.535	610.497.440	
2	Ông Nguyễn Văn Tiến	Trưởng Ban kiểm soát	316.619.074	380.776.664	
3	Ông Lương Trung Kiên	Phó Giám đốc	54.090.822		



4	Ông Trần Đình Tuyên	Phó Giám đốc	316.532.785	447.135.081	Bổ nhiệm từ ngày 05/02/2021
5	Ông Lương Trung Kiên	Kế toán trưởng	306.546.784	427.830.815	Bổ nhiệm từ ngày 05/02/2021
II. Cán bộ quản lý của Công ty (không chuyên trách)					
1	Ông Ngô Đức Dũng	Quyền điều hành HĐQT	60.000.000	60.000.000	
2	Ông Nguyễn Hải Nam	Thành viên HĐQT	48.000.000	48.000.000	
3	Bà Đào Hồng Ngọc	Thành viên HĐQT	48.000.000	48.000.000	
4	Ông Nguyễn Anh Dũng	Thành viên BKS	24.000.000	24.000.000	

➤ Phương án thù lao trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (không chuyên trách) năm 2022 như sau:

Stt	Chức danh	Số lượng	Cơ chế hoạt động	Mức phụ cấp
1	Quyền điều hành HĐQT	01	Không chuyên trách	5.000.000đ/người/tháng
2	Thành viên Hội đồng quản trị	02	Không chuyên trách	4.000.000đ/người/tháng
3	Thành viên Hội đồng quản trị	01	Không chuyên trách	Hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.
4	Trưởng Ban kiểm soát	01	Chuyên trách	Hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.
5	Thành viên Ban kiểm soát	01	Chuyên viên kế toán tổng hợp	Hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.
6	Thành viên Ban kiểm soát	01	Không chuyên trách	2.000.000đ/người/tháng

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 17/06/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ (PVOIL Phú Mỹ) ban hành kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến Dầu khí Phú Mỹ;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, trong đó có các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (thời điểm 31/12/2021)
I	TỔNG TÀI SẢN	553.978.405.305
1	Tài sản ngắn hạn	461.822.149.272
2	Tài sản dài hạn	92.156.256.033
II	NGUỒN VỐN	553.978.405.305
1	Nợ phải trả	5.267.812.506
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	548.710.592.799
III	KẾT QUẢ KINH DOANH	
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	32.557.523.896
2	Giá vốn	43.712.191.185
3	Lợi nhuận trước thuế	-7.958.700.884
4	Lợi nhuận sau thuế	-7.958.700.884

Nội dung của Báo cáo tài chính năm 2021 được đính kèm theo Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông của PVOIL Phú Mỹ;
- Lưu: VT, HĐQT, HTT (02).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Q. ĐIỀU HÀNH HĐQT



Đức Dũng